

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 31/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị trên địa bàn xã Vĩnh Phong

Thực hiện Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 31/5/2026 của UBND tỉnh An Giang về việc triển khai thực hiện Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 31/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 226-KL/TW ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Ban Bí thư về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 226-KL/TW trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 226-KL/TW và Quyết định số 534/QĐ-TTg; tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, trách nhiệm và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn xã.

Khắc phục triệt để các hạn chế, yếu kém trong lề lối làm việc; loại bỏ tính hình thức, tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản theo hướng đơn giản hóa và rút gọn, thực hiện tinh giản số lượng hội nghị; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đổi mới phương thức làm việc theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, đề cao trách nhiệm cá nhân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, khắc phục triệt để tình trạng chông chéo, trùng lặp, đùn đẩy, né tránh trong tổ chức và hoạt động, lấy phục vụ người dân và doanh nghiệp là trung tâm làm thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác.

2. Yêu cầu

Bám sát định hướng chỉ đạo của Ban Bí thư tại Kết luận số 226-KL/TW; Quyết định số 534/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 280/KH-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh; xác định rõ nhiệm vụ, giải



pháp, lộ trình và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Kết luận số 226-KL/TW. Phân đầu đạt được các chỉ tiêu định lượng cụ thể trong năm 2026: Số lượng hội nghị trực tuyến chiếm không ít hơn 60% tổng số hội nghị trong năm; tinh giản 10% số lượng hội nghị hằng năm; thực hiện xử lý thủ tục hành chính trên môi trường số và số hóa văn bản đạt từ 95% trở lên.

Triển khai đồng bộ, toàn diện, kịp thời, hiệu quả, gắn với việc tổ chức thực hiện các chương trình, đề án của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là Nghị quyết số 76/NQ-CP về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và các chương trình, đề án về chuyển đổi số quốc gia và phù hợp với chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các sở, ngành, địa phương.

Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 226-KL/TW và Quyết định số 534/QĐ-TTg

a) Các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Kết luận số 226-KL/TW và Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Kết luận số 226-KL/TW đến toàn bộ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị mình. Lồng ghép tại các buổi sinh hoạt chi bộ, tại các cuộc họp của cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao nhận thức, hành động của đội ngũ Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

b) Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các nội dung tại Kết luận số 226-KL/TW và Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 226-KL/TW trên Cổng thông tin điện tử xã và trên hệ thống truyền thanh xã.

2. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu sắc, đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 226-KL/TW; nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm, đổi mới phương thức lãnh đạo; đổi mới tư duy trong chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ; chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động là nhiệm vụ vừa cấp thiết, vừa lâu dài, là yêu cầu thường xuyên trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; đưa nội dung chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động vào chương trình, kế hoạch công tác; thực hiện lồng

ghép các nội dung về lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động vào chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản

a) Các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã ban hành văn bản hoặc ban hành văn bản của cơ quan, đơn vị bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, đúng thể thức và phù hợp với thực tiễn quản lý nhà nước. Không ban hành văn bản hành chính để chỉ đạo những nội dung đã được quy định cụ thể trong văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản chỉ đạo của cấp trên.

b) Chấp hành nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, nhất là Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ; kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “lợi ích cục bộ” trong xây dựng, ban hành văn bản.

c) Ưu tiên bố trí thời gian, nguồn lực bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản của cơ quan có thẩm quyền. Kịp thời phát hiện các văn bản sai phạm, chưa đúng quy định, chồng chéo về nội dung, có ý kiến hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

4. Đổi mới mạnh mẽ chế độ hội họp

a) Sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ họp trong Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã, đảm bảo phù hợp với yêu cầu của Kết luận số 226-KL/TW.

b) Xây dựng lịch họp khoa học, hợp lý, tránh trùng lặp; ưu tiên các cuộc họp không giấy. Kiểm soát chặt chẽ thành phần, thời gian, nội dung các cuộc họp của cơ quan, đơn vị.

c) Xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị hằng năm, đảm bảo chỉ tiêu giảm 10% số lượng hội nghị.

d) Thực hiện nghiêm các quy định về thời gian họp: Hội nghị quán triệt không quá 1/2 ngày; hội nghị chuyên môn không quá 1 ngày; các hội nghị quan trọng cần thảo luận không quá 1,5 ngày. Đổi mới phương thức điều hành cuộc họp: Không đọc lại báo cáo, dành thời gian để thảo luận và giải quyết vấn đề.

đ) Tăng cường đầu tư, nâng cấp hệ thống trang thiết bị phòng họp trực tuyến, đảm bảo kết nối thông suốt từ Trung ương đến tỉnh và xã.



5. Đổi mới phương thức làm việc, đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước theo hướng “một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính”.

b) Đảm bảo 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật).

c) Chuẩn hoá chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước và Thông tư số 05/2025/TT-VPCP ngày 31/12/2025 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

6. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính

a) Tăng cường kiểm tra công vụ, đặc biệt là kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hoá công vụ tại các cơ quan, đơn vị. Kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp hoặc đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

b) Bổ sung tiêu chí về kết quả triển khai Kết luận số 226-KL/TW vào quy định đánh giá, xếp loại người đứng đầu cơ quan, đơn vị và tiêu chí thi đua, khen thưởng hằng năm.

c) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị; quán triệt, triển khai đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hoá công sở và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc. Chịu trách nhiệm liên đới nếu để xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi gây nhiễu, phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

d) Lấy kết quả thực hiện đổi mới lề lối làm việc là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân hằng năm.

(có bảng phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách xã và các nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - xã hội:

Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu UBND xã tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng và năm gửi Sở Nội vụ theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã: Căn cứ vào các nội dung quy định tại Kết luận số 226-KL/TW và Kế hoạch này chủ động quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị. Định kỳ báo cáo kết quả 6 tháng (trước ngày 10/6), hằng năm (trước ngày 10/12) gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, chỉ đạo. / *men*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CT và các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Huỳnh Quốc Huy



**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH PHONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2026)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Kết luận số 226-KL/TW và Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Kết luận số 226-KL/TW đến toàn bộ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả công việc	Thường xuyên
2	Sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ họp trong Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	Quy chế của UBND xã được sửa đổi, bổ sung	2026
3	Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm thực hiện nguyên tắc “một việc - một đầu mối, 6 rõ	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được điều chỉnh, hoàn thiện; báo cáo UBND xã kết quả rà soát	2026
4	Đánh giá việc thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; đề xuất hoàn thiện các quy định nhằm bảo đảm rõ trách nhiệm, quyền hạn giữa các cơ quan nhà nước	Các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội	Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện phân cấp, phân quyền thuộc lĩnh vực được giao phụ trách	Quý IV/2026
5	Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; phát hiện và xử	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Kế hoạch, báo cáo kết quả kiểm tra (lồng ghép trong kế	Thường xuyên



	lý nghiêm các trường hợp đùn đẩy, né tránh trách nhiệm			hoạch kiểm tra công tác CCHC năm)	
6	Thực hiện việc xử lý thủ tục hành chính trên môi trường số và số hóa văn bản đạt từ 95% trở lên	Các cơ quan, đơn vị	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến đạt từ 95% trở lên; 100% văn bản hành chính không mật được gửi nhân điện tử; báo cáo kết quả định kỳ	2026
7	Chuẩn hóa chế độ báo cáo, thống nhất hệ thống biểu mẫu, chỉ tiêu báo cáo theo quy định của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ và Thông tư số 05/2025/TT-VPCP ngày 31/12/2025 của Văn phòng Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chế độ báo cáo thống nhất hệ thống biểu mẫu, chỉ tiêu theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của tỉnh	2026
8	Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng số và kỹ năng lãnh đạo, quản lý trong môi trường số	Các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng	Quý IV/2026
9	Thực hiện cắt giảm tối thiểu 15% số lượng văn bản hành chính do cơ quan, địa phương ban hành so với năm trước	Các cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND	Số lượng văn bản hành chính giảm ít nhất 15% mỗi năm. Do Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh	Hàng năm
10	Thực hiện cắt giảm tối thiểu 10% số lượng hội nghị, cuộc họp, toàn xã mỗi năm; đồng thời tăng tỷ lệ hội nghị trực tuyến đạt từ 60% trở lên trên tổng số hội nghị	Các cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND	Số lượng hội nghị giảm ít nhất 10% mỗi năm; tỷ lệ hội nghị trực tuyến đạt từ 60% trở lên; báo cáo kết quả về UBND tỉnh	Hàng năm
11	Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống phòng họp không giấy	Các cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng họp không giấy	Hàng năm

